

Số: 47 /TB - ĐQLTT

Nam Định, ngày 28 tháng 02 năm 2023

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản**

Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ công văn số 2300/TCQLTT-THKHTC ngày 02/12/2023 và công văn số 45/TCQLTT-THKHTC ngày 10/01/2023 của Tổng cục Quản lý thị trường về việc cho ý kiến đối với phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện VPHC bị tịch thu của Cục Quản lý thị trường tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 93/QĐ-CQLTT ngày 17/2/2023 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Nam Định về phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu theo các Quyết định của các Đội Quản lý thị trường trực thuộc Cục Quản lý thị trường tỉnh Nam Định;

Đội Quản lý thị trường số 1- Cục Quản lý thị trường tỉnh Nam Định thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu như sau:

**I. Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá:**

Đội Quản lý thị trường- Cục Quản lý thị trường tỉnh Nam Định

Địa chỉ: 2 Trần Thánh Tông, P. Thống Nhất, TP Nam Định, tỉnh Nam Định

**II. Tài sản, số lượng, giá khởi điểm của tài sản đấu giá:**

1. Tên tài sản: Tài sản xác định giá khởi điểm để bán đấu giá tài sản: Lô tài sản mục 1, 2, 3 và mục 4 có trong bảng kê 01 kèm theo Quyết định số 93/QĐ-CQLTT ngày 17/02/2023 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Nam Định.

*(Có bảng kê chi tiết kèm theo)*

+ Lô tài sản thứ nhất gồm: 74 chiếc quần bò dài nữ ; 80 quần bò dài nữ ; 05 váy nữ ngắn tay; 05 áo len gilê nữ; 37 áo phông nữ dài tay theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25010055/QĐ-XPHC ngày 12/9/2022 của Đội QLTT số 1- Cục QLTT tỉnh Nam Định và theo Quyết định phê duyệt số 93/QĐ-CQLTT ngày 27/02/2023 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Nam Định.

+ Lô tài sản thứ hai gồm : 19 chiếc quần bò dài nữ, 14 chiếc váy nữ các loại, 19 chiếc áo thun nữ các loại theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25010045/QĐ-XPHC ngày 19/8/2022 của Đội QLTT số 1- Cục QLTT tỉnh Nam Định và theo Quyết định phê duyệt số 93/QĐ-CQLTT ngày 27/02/2023 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Nam Định.

+ Lô tài sản thứ ba gồm : 09 chiếc áo len gile trẻ em, 07 chiếc quần thun dài trẻ em, 10 chiếc áo khoác gió trẻ em theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25010056/QĐ-XPHC ngày 4/10/2022 của Đội QLTT số 1- Cục QLTT tỉnh Nam Định và theo Quyết định phê duyệt số 93/QĐ-CQLTT ngày 27/02/2023 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Nam Định.

+ Lô tài sản thứ tư gồm : 1099 chiếc áo thun trẻ em, 148 bộ quần áo ni trẻ em theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25010057/QĐ-XPHC ngày 4/10/2022 của Đội QLTT số 1- Cục QLTT tỉnh Nam Định và theo Quyết định phê duyệt số 93/QĐ-CQLTT ngày 27/02/2023 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Nam Định.

## 2. Giá khởi điểm :

+ Lô tài sản thứ nhất là : 22.110.000,đ (Hai mươi hai triệu một trăm mười nghìn đồng).

+ Lô tài sản thứ hai là: 8.69.000đ (Tám triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

+ Lô tài sản thứ ba là: 2.291.000đ (Hai triệu hai trăm chín mươi một nghìn đồng).

+ Lô tài sản thứ tư là: 18.979.000đ (Mười tám triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

## III. Tiêu chí lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá tài sản:

1. Tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm theo đúng tiêu chí quy định tại Điều 56 Luật Đấu giá tài sản, Điều 3 và phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư Pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

1.1. Nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá: Có cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá; Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá; Có trang thông tin điện tử đang hoạt động; Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến; Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá.

1.2. Nhóm tiêu chí về phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án): Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tính công khai, minh bạch, khách quan; Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao; Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đim giá; Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá.

1.3. Nhóm tiêu chí về Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản: Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả

các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện, người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng); Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành công các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện, người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng); Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực); Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản; Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (tính từ thời điểm được cấp thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản); Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng; Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động; có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn.

1.4. Nhóm tiêu chí về thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp.

1.5. Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định: Có trụ sở chính đặt trên địa bàn tỉnh Nam Định; Đã có từ ba hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản trở lên đối với tài sản tương tự được ký kết và thực hiện với Cục quản lý thị trường tỉnh Nam Định.

1.6. Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.

1.7. Hồ sơ pháp lý và hồ sơ năng lực đầy đủ theo quy định.

#### **VI. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia:**

- Thời gian nộp hồ sơ: 05 (Năm) ngày làm việc kể từ ngày 29/02/2023 (trong giờ hành chính);

- Người đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy Giới thiệu và chứng minh nhân dân hoặc CCCD;

- Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá: Đội Quản lý thị trường- Cục Quản lý thị trường tỉnh Nam Định

Địa chỉ: 2 Trần Thánh Tông, P. Thống Nhất, TP Nam Định, tỉnh Nam Định

#### **VI. Thời gian lựa chọn tổ chức đấu giá:**

7g30 ngày 07 tháng 03 năm 2023 tại Đội Quản lý thị trường số 1- Cục Quản lý thị trường tỉnh Nam Định ; Địa chỉ: 2 Trần Thánh Tông, P. Thống Nhất, TP Nam Định, tỉnh Nam Định.

**\*Lưu ý:**

- Thông báo lựa chọn hết hiệu lực trong trường hợp tổ chức đấu giá không được đấu giá theo quy định của pháp luật.

- Đội Quản lý thị trường số 1- Cục Quản lý thị trường tỉnh Nam Định Nam Định sẽ có văn bản thông báo kết quả cho tổ chức đấu giá được lựa chọn, những đơn vị không được thông báo kết quả được hiểu là không được lựa chọn. Cục Quản lý thị trường Nam Định không hoàn trả hồ sơ đối với các hồ sơ không được lựa chọn.

Đội Quản lý thị trường số 1- Cục Quản lý thị trường tỉnh Nam Định trân trọng thông báo để các tổ chức đấu giá biết và tham gia đăng ký./.

Nơi nhận:

- CTT Cục QLTT ND;
- Công TTĐT Q.gia về đấu giá TS -BTP;
  
- Lưu VT

**ĐỘI TRƯỞNG  
ĐỘI QLTT SỐ 1**



**Nguyễn Trung Thành**

**BẢNG KÊ CHI TIẾT TÀI SẢN ĐẤU GIÁ**

Kèm theo thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản  
( Lô tài sản thứ nhất)

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền(đồng)	Ghi chú
1.	Quần bò dài nữ	Chiếc	110.000	74	8.140.000,	
2.	Quần bò dài nữ	Chiếc	110.000	80	8.800.000,	
3.	Váy nữ ngắn tay	Chiếc	110.000	5	550.000,	
4.	Áo len gile nữ	Chiếc	110.000	5	550.000,	
5.	Áo phong nữ dài tay	Chiếc	110.000	37	4.070.000,	
<b>Tổng cộng</b>					<b>22.110.000,</b>	

*Bằng chữ: Hai mươi hai triệu một trăm mười nghìn đồng.*

10  
11  
12  
13  
14  
15  
16  
17  
18  
19  
20  
21  
22  
23  
24  
25  
26  
27  
28  
29  
30  
31  
32  
33  
34  
35  
36  
37  
38  
39  
40  
41  
42  
43  
44  
45  
46  
47  
48  
49  
50  
51  
52  
53  
54  
55  
56  
57  
58  
59  
60  
61  
62  
63  
64  
65  
66  
67  
68  
69  
70  
71  
72  
73  
74  
75  
76  
77  
78  
79  
80  
81  
82  
83  
84  
85  
86  
87  
88  
89  
90  
91  
92  
93  
94  
95  
96  
97  
98  
99  
100

**BẢNG KÊ CHI TIẾT GIÁ TRỊ TÀI SẢN**  
(Lô tài sản thứ hai)

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền(đồng)	Ghi chú
1.	Quần bò dài nữ	Chiếc	210.000	19	3.990.000,	
2.	Váy nữ các loại	Chiếc	200.000	14	2.800.000,	
3.	Áo thun nữ các loại	Chiếc	100.000	19	1.900.000,	
<b>Tổng cộng</b>					<b>8.690.000,</b>	

*Bảng chữ: Tám triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng.*

10/10/10



**BẢNG KÊ CHI TIẾT GIÁ TRỊ TÀI SẢN**

(Lô tài sản thứ ba)

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền(đồng)	Ghi chú
1.	Áo len gile trẻ em	Chiếc	89.000	09	801.000,	
2.	Quần thun dài trẻ em	Chiếc	70.000	07	490.000,	
3.	Áo khoác gió trẻ em	Chiếc	100.000	10	1.000.000,	
<b>Tổng cộng</b>					<b>2.291.000,</b>	

*Bằng chữ: Hai triệu hai trăm chín mươi một nghìn đồng.*

1/15/20

Nam Định, ngày 27 tháng 02 năm 2023

**BẢNG KÊ CHI TIẾT GIÁ TRỊ TÀI SẢN**  
(Lô tài sản thứ tư)

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền(đồng)	Ghi chú
1.	Áo thun trẻ em	Chiếc	10.000	1.099	10.099.000,	
2.	Bộ quần áo nỉ trẻ em	Bộ	60.000	148	8.880.000,	
<b>Tổng cộng</b>					<b>18.979.000,</b>	

Bằng chữ: Mười tám triệu ba chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng.

